# Tổng hợp đề trắc nghiệm tốt nghiệp

Friday, August 6, 2021 5:42 PM

## (Nội trú 2020 - anh Bảo)

- 2. 1 bệnh nhân nữ, đi khám tổng quát chụp CT ra nhiều hạch trung thất, giờ làm j?
  - 1. A là PET CT tìm u di căn (anh chọn câu này, nên tìm u di căn trước).
  - 2. B là điều trị lao thử.
  - 3. C là nội soi sinh thiết hạch
  - 4. D là phẫu thuật
- 3. 1 bệnh nhân bị chấn thương mạch máu 5cm, bây giờ muốn phẫu thuật, thì sử dụng mảnh ghép thế nào?
  - 1. A là tĩnh mạch tự thân => ePTEE => PTEE => Dacron (anh chọn câu này)
  - 2. B là ePTEE => PTEE => Dacron => tĩnh mạch tự thân.
  - 3. C là cố nối => TM tự thân => ePTEE => PTEE
- 4. Bệnh nhân bị TOF tím do j: van đmc cưỡi ngựa vách liên thất.
- 5. Chỉ định mở ngực trong chấn thương ngực kín:
  - 1. >300ml trong 3h
  - 2. >1000ml trong 24h và còn chảy tiếp
  - 3. TKMP + TMMP hoặc có sốc.
  - 4. Sinh hiệu ổn kèm có máu đông màng phổi (anh chọn câu này)

### Tốt nghiệp Y2015 - lần 1

- 103. Bệnh nhân nữ, 45 tuổi, đến khám vì triệu chứng khó thở. Tiền căn ghi nhận có đợt viêm họng cấp phải nhập viện điều trị năm 10 tuổi. Thăm khám: khó thở khi nằm đầu thấp, nghe được âm thổi 3/6 ở vị trí mỏm tim vào giữa kỳ tâm trương. Chẩn đoán phù hợp nhất là gì?
  - A. Bệnh hở van hai lá
  - B. Bệnh hẹp van hai lá
  - C. Bệnh thông liên nhĩ
  - D. Bệnh thông liên thất
- 105. Bệnh nhân nam, 25 tuổi, bị tại nạn giao thông giờ thứ 2, không rõ cơ chế. Tình trạng nhập viện: Mạch 120 lần / phút, Huyết áp 100/80 mmHg, SpO2 85%, bệnh nhân kích thích, vật vã, phế âm giảm bên trái, bụng chướng nhẹ, nhiều vết trầy xước trước ngực, bụng 2 bên. Xử trí đầu tiên trên bệnh nhân này là gì?
  - A. Đặt 2 đường truyền tĩnh mạch lớn, xả dịch nhanh
  - B. Đặt nội khí quản giúp thở
  - C. Chup CT scan đầu ngực bụng có cản quang
  - D. Siêu âm có trọng điểm tại giường
- 106. Bệnh nhân bị tai nạn giao thông khi đang điều khiển xe gắn máy, vào viện ngay sau đó với tình trạng gãy hở 2 xương cẳng chân phải, đã được sơ cứu băng và nẹp cố định chân phải. Khám chân phải: lạnh từ cổ chân đến bàn chân, tím nhẹ bàn chân, mạch khoeo khó bắt do sưng nề vùng gối nhiều, vận động và cảm giác bàn chân giảm. X quang 2 xương cẳng chân phải: gây mâm chày phải và đầu trên xương mác. Thái độ xử trí tiếp theo là gì?
  - A. Mở băng thám sát vết thương
  - B. Siêu âm mạch máu chi dưới
  - C. Chụp CT scan mạch máu chi dưới
  - D. Thám sát mạch máu trong mổ
- 107. Bệnh nhân nữ, 71 tuổi có tiền sử hút thuốc 40 gói năm. Trên phim X-quang ngực thẳng ghi nhận có một rố ở ngoại vi thủy trên bên trái. Kết quả xét nghiệm phù hợp với ung thư phổi tế bào nhỏ, trên phim CT scan ngực ghi nhận có hạch trung thất hai bên nhưng không có tổn thương ngoài lồng ngực. Lựa chọn điều trị tốt nhất cho bệnh nhân này là gì?
  - A. Xạ trị, sau đó phẫu thuật
  - B. Phẫu thuật, sau đó là hóa trị
  - C. Hóa trị, sau đó phẫu thuật
  - D. Hoá trị, sau đó xạ trị
- 108. Bệnh nhân nữ 49 tuổi, tiền sử tăng huyết áp, có triệu chứng sụp mi mắt 4 tháng nay, nhẹ vào buổi sáng, nặng dần vào buổi chiều tối, triệu chứng nặng dần. Khoảng 1 tuần nay, bệnh nhân có biểu hiện nói ngọng, khó nhai và khó nuốt nên nhập viện. Thăm khám lâm sàng: mạch 85 lần/phút, nhiệt độ 37°C, huyết áp 140/90mmHg, tri giác tinh táo, không khó thờ, sụp mi mắt, nói ngọng, sức cơ tay và chân 5/5. Cận lâm sàng cần thiết nhất đề xác định chẩn đoán là gì?
  - A. Chụp X quang ngực thẳng và nghiêng
  - **B.** Xét nghiệm kháng thể kháng nhân
  - C. Chụp CT scan ngực có tiêm thuốc cản quang
  - D. Chụp MRI ngực có cản từ

## TỐT NGHIỆP YLT 2015 - LẦN 1

- 103. Bệnh nhân nữ, 45 tuổi, đến khám vì triệu chứng khó thở. Tiền căn ghi nhận có đợt viêm họng cấp phải nhập viện điều trị năm 10 tuổi. Thăm khám: khó thở khi nằm đầu thấp, nghe được âm thổi 3/6 ở vị trí mỏm tim vào giữa kỳ tâm trương. Chấn đoán phù hợp nhất là gì?
  - Δ Bệnh hở van hai lá
  - B. Bệnh hẹp van hai lá

TO 0 1 41 0 11 0 1 0 1 0

#### N09/11

Câu 2. Hạch trung thất đơn độc, nếu nghi là là ở trung thất trước, thì nhiều khả năng là lymphoma => Nội soi sinh thiết hạch/sinh thiết dưới hướng dẫn siêu âm/CT-scan ==> C. Nội soi sinh thiết hạch. (có cái ống đi từ phía trên hõm ức vô)

Câu 3. >2cm thì không cố nối nữa, Dacron ưu tiên ơn ePTFE > PTFE

Dacron mắc, dùng ở ĐMC => Chon A là phù hợp.

Câu 5. D. Có máu đông màng phổi

Câu 103. 45 tuổi, âm thổi tâm trương ở mỏm tim => B. Hẹp 2 lá.

**Câu 105.** Mạch nhanh, huyết áp kẹp, SpO2 thấp. Kích thích vật vã. Xử trí theo ABCDE

=> **B. Đặt nội khí quản giúp thở trước.** Sau đó là A, sau đó là D. Nhiều khả năng tràn khí màng phối rồi.

Câu 106. Cái nay có vẻ có hardisgn rồi => D. Thám sát mạch máu trong mổ

Câu 107. Ung thư phổi tế bào nhỏ thì hóa trị với xạ trị thôi

=> D. Hóa trị, sau đó xạ trị.

Câu 108. Hội chứng nhược cơ nghi là U trung thất => C. Chụp CT-scan ngực có tiêm thuốc cản quang. Hay D. MRI ngực cản từ đều được.

Câu 103. B. Bệnh hẹp van hai lá

- A Bệnh hở van hai lá
- B. Bệnh hẹp van hai lá
- C Bệnh thông liên nhĩ
- D. Bệnh thông liên thất
- 104. Bệnh nhân nữ, 65 tuổi, đến khám vì triệu chứng tê chân, cảm giác kiến bò, nặng mỏi chân kèm phù hai chân hơn 10 năm nay, triệu chứng ngày càng tặng, chân phù nhiều vào buổi chiều tối kèm đau từ vùng đùi lan đến cẳng chân. Chẩn đoán phù hợp nhất là gì?
  - A. Tắc động mạch mãn tính chi dưới
  - B. Suy tĩnh mạch mạn tính hai chi dưới
  - Bệnh lý thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng
  - Huyết khối tĩnh mạch sâu hai chi dưới
- 105. Bệnh nhân nam, 25 tuổi, bị tai nạn giao thông giờ thứ 2, không rõ cơ chế. Tình trạng nhập viện: Mạch 120 lần / phút, Huyết áp 100/80 mmHg, SpO2 85%, bệnh nhân kích thích, vật vã, phế âm giảm bên trái, bụng chướng nhẹ, nhiều vết trấy xước trước ngực, bụng 2 bên. Xử trí đầu tiên trên bệnh nhân này là gì?
  - A. Đặt 2 đường truyền tĩnh mạch lớn, xả dịch nhanh
  - Bặt nội khí quản giúp thở
  - C. Chụp CT scan đầu ngực bụng có cản quang
  - Siêu âm có trọng điểm tại giường
- 106. Bệnh nhân bị tai nạn giao thông khi đang điều khiến xe gắn máy, vào viện ngay sau đó với tình trạng gãy hở 2 xương cẳng chân phải, đã được sơ cứu băng và nẹp cố định chân phải. Khám chân phải: lạnh từ cổ chân đến bàn chân, tím nhẹ bàn chân, mạch khoeo khó bắt do sưng nề vùng gối nhiều, vận động và cảm giác bàn chân giảm. X quang 2 xương cẳng chân phải: gãy mâm chày phải và đầu trên xương mác. Thái độ xử trí tiếp theo là gì?
  - A. Mô băng thám sát vết thương
  - B. Siêu âm mạch máu chi dưới
  - C. Chụp CT scan mạch máu chi dưới
  - D. Thám sát mạch máu trong mổ
- 107. Bệnh nhân nữ, 71 tuổi có tiền sử hút thuốc 40 gói năm. Trên phim X-quang ngực thẳng ghi nhận có một nốt ở ngoại vi thủy trên bên trái. Kết quả xét nghiệm phù hợp với ung thư phổi tế bào nhỏ, trên phim CT scan ngực ghi nhận có hạch trung thất hai bên nhưng không có tổn thương ngoài lồng ngực. Lựa chọn điều trị tốt nhất cho bệnh nhân này là gì?
  - A. Xạ trị, sau đó phẫu thuật
  - Phẫu thuật, sau đó là hóa trị
  - C Hóa trị, sau đó phẫu thuật
  - Hoá trị, sau đó xạ trị
- 108. Bệnh nhân nữ 49 tuổi, tiền sử tăng huyết áp, có triệu chứng sụp mi mắt 4 tháng nay, nhẹ vào buổi sáng, nặng dần vào buổi chiều tối, triệu chứng nặng dần. Khoảng 1 tuần nay, bệnh nhân có biểu hiện nói ngọng, khó nhai và khó nuốt nên nhập viện. Thăm khám lâm sàng: mạch 85 lần/phút, nhiệt độ 37°C, huyết áp 140/90mmHg, tri giác tỉnh táo, không khó thờ, sụp mi mắt, nói ngọng, sức cơ tay và chân 5/5. Cận lâm sàng cần thiết nhất để xác định chẩn đoán là gì?
  - A Chụp X quang ngực thẳng và nghiêng
  - Xét nghiệm kháng thể kháng nhân
  - C. Chụp CT scan ngực có tiềm thuốc cản quang
  - D. Chụp MRI ngực có cản từ

# TỐT NGHIỆP Y2014 - LẦN 1

- 103. Bệnh nhân bị tai nạn giao thông vào viện với tinh trạng đau ngực, khó thờ dữ đội, xây xát da nhiều vùng ngực, đã được bệnh viện tuyến trước xử trí đặt dẫn lưu màng phổi. Tình trạng khó thờ có cái thiện, chụp lại X quang phối vẫn còn hình ảnh tràn khí màng phối và dẫn lưu màng phối còn xì khí liên tực. Tổn thương nào được nghĩ đến nhiều nhất?
  - A. Dập phổi
  - B. Xep phối
  - C. Rách phế quản
  - D. Rách nhu mô phổi
- 104. Bệnh nhân đi bộ trượt chân ngã xuống nền nhà, vào viện ngay sau té với tinh trạng dau từ gối đến bàn chân phải, sưng nề quanh gối. Khám: giới hạn vận động khớp gối, lạnh từ cổ chân đến bàn chân, không tím, mạch khoeo khó bắt, vận động và cảm giác bàn chân tốt. X quang khớp gối và 2 xương cẳng chân phải không phát hiện tổn thương. Cận lâm sàng tiếp theo được lựa chọn là gì?
  - Siêu âm mạch máu chi dưới
  - B. Chụp MRI mạch máu chi dưới
  - C. Chụp CT mạch máu chi dưới
  - D. Chụp DSA mạch máu chi dưới
- 105.Bệnh nhân đến khám bệnh vi đau, nặng chân, phù chân về chiều. Khám lâm sàng không thấy dẫn tĩnh mạch nông, chân có thay đổi màu sắc da, có vết loét cũ đã lành. Theo phân độ lâm sàng của

Câu 104. B. Suy van tĩnh mạch mạn 2 chi dưới, độ 2.

Câu 105. B. Đặt nội khí quản. A-B-C-D-E-F.

Câu 106. D. Thám sát mạch máu trong mổ.

Câu 107. D. Hóa trị, sau đó xạ trị.

Ung thư tế bào nhỏ không có phẫu thuật

Câu 108. *C hoặc D.* Đề này giống đề của Y2015 lần 1.

> Câu 103. Dẫn lưu màng phổi xì khí liên tục dù đã đặt dẫn lưu => vỡ đường dẫn khí => C. Rách phế quản.

Câu 104. Mạch khoeo khó bắt nhưng vận động cảm giác bàng chân còn tốt, đầu gối sưng nề nên có thể khiến mạch khoeo khó bắt. Chưa có Hardsign rõ ràng

=> Ā. Siêu âm mạch máu chi dưới. Sau đó, mới tiến hành mấy cái kia sau nếu có chi định. Câu này khác câu ở trên ở chỗ là không có gãy xương kêm theo

**Câu 105.** *Không có trong mục tiêu.* Thav đổi màu sắc da. loét cũ đã lành => **D. Đô 5** 

- C. Unup CI mạch máu chi dưới
- D. Chụp DSA mạch máu chi dưới
- 105. Bệnh nhân đến khám bệnh vì dau, nặng chân, phù chân về chiều. Khám lâm sàng không thấy dãn tĩnh mạch nông, chân có thay đổi màu sắc da, có vết loét cũ đã lành. Theo phân độ lâm sàng của CEAP, bệnh nhân này được chẩn đoán suy tĩnh mạch chân độ nào?
  - A. Độ 2
  - B. Độ 3
  - C. Độ 4
  - D. Đô 5
- 106. Nhân viên nam 57 tuổi khi khám sức khỏe định kỳ, được chụp X quang ngực phát hiện nốt thuỳ trên phổi phải kích thước 15mm. Cận lâm sàng tiếp theo để khảo sát bản chất nốt phổi cho ông là
  - A. Chụp CT scan ngực có cản quang
  - B. MRI long ngực có cản từ
  - C. Nội soi phế quản
  - D. Chup PET-CT
- 107. Bệnh nhân nam 55 tuổi, tiền sử hút thuốc lá 20 gói năm, được chấn đoán cơn đau thất ngực ổn định. Chụp mạch vành kết luận hẹp 3 nhánh: Thân chung hẹp 70%, động mạch vành trái hẹp 75%, động mạch vành phải hẹp 80%.

Điều trị được chọn lựa là gì?

- Khuyên tập thể dục và bỏ thuốc lá.
- B. Điều tri nội khoa và theo dõi.
- C. Thông tim đặt stent 3 nhánh động mạch vành
- D. Phẫu thuật bắc cầu vành theo chương trình.
- 108.Bệnh nhân nữ, 40 tuổi, có triệu chứng sụp mi từ nhiều tháng. Khám lâm sàng mạch 85 lần/phút, huyết áp 130/80mmHg, không khó thờ, mi mắt sup. X quang ngực thẳng có trung thất dẫn rộng, CT scan ngực có khối choán chỗ trung thất trước 30 x 35mm.

Chẩn đoán nào là phù hợp nhất?

- A. U tuyến ức
- B. U quái trung thất
- C. U thần kinh
- D. Lymphoma
- TỐT NGHIỆP NGOẠI Y2014 LẦN 2
- 109. Bệnh nhân bị tai nạn giao thông trong lúc lái ôtô, vào viện với tình trạng đau ngực dữ dội vùng trước xương ức và khó thở nhiều. Khám ấn đau chói giữa ngực vùng 1/3 dưới xương ức. X quang ngực thẳng không phát hiện gãy xương, không tràn dịch, tràn khí màng phổi 2 bên. Chẩn đoán sơ bộ phù hợp nhất là gì?
  - A. Gãy xương ức
  - B. Dập cơ tim
  - C. Dập phổi
  - D. Gãy sụn sườn
- 110. Bênh nhân nữ, 32 tuổi, bị vật sắc nhọn cắt vào cánh tay phải vùng 1/3 dưới, mặt trong, vết thương khoảng 5cm chảy rất nhiều máu đã được sơ cứu ban đầu tại phòng y tế cơ quan, sau đó được chuyển đến bệnh viện. Khám: Tỉnh, vẻ mặt lo lắng, da niêm hồng, mạch 80 lần/ phút, huyết áp 120/80 mmHg, vết thương cánh tay phải đang được bằng chặt, hiện tại không chảy máu. Mạch quay phải không sở thấy. Thái độ xử trí đúng là gì?
  - A. Mở băng dánh giá vết thương tại phòng khám
  - B. Siêu âm mạch máu chi trên
  - C. Chụp CT mạch máu chi trên
  - D. Thám sát vết thương tại phòng mổ
- 111. Bệnh nhân nam, 55 tuổi, đến khám bệnh vì đau, nặng chân, khám lâm sàng thấy tĩnh mạch nông ngoài da dẫn to vùng mặt sau cẳng chân, không phù, không thay đổi màu sắc da, không vết loét. Điều trị được chon lưa đầu tiên cho bệnh nhân này:
  - A. Thay đổi lối sống: thói quen sinh hoạt, thể dục, chế độ ăn uống
  - B. Thuốc trợ tĩnh mạch + thuốc chống đông máu
  - C. Mang vớ áp lực + thuốc trợ tĩnh mạch
  - D. Đốt tĩnh mạch hiển bằng laser và phẫu thuật lấy bỏ tĩnh mạch dãn
- 112. Bệnh nhân nam, 57 tuổi, được phát hiện nốt dơn độc nằm ở rìa S2 thuỳ trên phổi phải, cách màng phổi 20mm, kích thước 15mm, tăng hấp thu FDG mạnh trên PET-CT. Hướng xử trí tiếp theo là gì?
  - A. Theo dõi và chụp lại CT scan ngực có cản quang sau 1 tháng
  - B. Nội soi phế quản kèm sinh thiết
  - C. Cắt nốt phổi sinh thiết lạnh
  - D. Đốt u phổi bằng vi sóng (microwave) hay sóng cao tần (RFA)
- 113. Bệnh nhân nam 60 tuổi, được chẩn đoán bệnh van tim do thấp

Siêu âm tim: Van 2 lá hở 3/4, hẹp vừa; Van động mạch chủ hở 1,5/4; Dãn nhĩ trái và thất trái. Điều tri thích hợp cho bệnh nhân là gi?

- A. Điều trị nội khoa
- B. Thay hoặc sửa van 2 lá và van động mạch chủ
- C. Thay hoặc sửa van 2 lá
- D. Thay hoặc sửa van động mạch chủ.

xương kèm theo

Câu 105. Không có trong mục tiêu. Thay đổi màu sắc da, loét cũ đã lành => D. Đô 5

Câu 106. Nốt ở thùy trên phổi phải trên X-quang => kiểm tra lai trước đã coi nốt như thế nào, vi trí ở đâu, sinh thiết bằng cách nào

=> A. CT-scan ngực có cản quang.

Câu 107. Bệnh ĐMV 3 nhánh => D. Phẫu thuật bắc cầu mạch vành

Câu 108. X-quang ngực thẳng trung thất dãn rộng, CT-scan ngực có khối choáng chỗ, mà có nhược cơ

=> A. U tuyến ức.

Câu 109. A. aãy xươna ức

Gãy xương ức không phát hiện được ở trên X-quang ngực thẳng. Ấn sụn sườn không đau nên không nghĩ. Dập tim => sốc cmnr.

Câu 110. Nghi ngờ đã đứt ĐM quay => D. Thám sát vết thương tại phòng mổ. Hard sign: Máu phun, tu máu đập, rung miệu, không bắt được mạch => mạch quay (-) có hard sign

Câu 111. D. Đốt tĩnh mạch hiển bằng laser và pt lấy bỏ tĩnh mạch Cái này mới độ 2, nhưng triệt để nhất là vậy.

Câu 112. Nằm S2, cách màng phổi 2cm, hấp thu mạnh FDG gợi ý ác tính => C. Cắt nốt phối sinh thiết lạnh. Thùy trên khó nội soi, chưa kể là nằm ở S2 nữa

Câu 113, C. Thay hoặc sửa van 2 lá thôi. Ca này dẫn nhĩ trái và thất trái rồi

Câu 114. Hội chứng tĩnh mạch chủ trên => nghi u

- B. Thay hoặc sưa van 2 la va van dọng mạch chu
- C. Thay hoặc sửa van 2 lá
- D. Thay hoặc sửa van động mạch chủ.
- 114. Bệnh nhân nam 40 tuổi, huyết áp 130/80 mmHg, nhập viện vì phù mặt cổ ngực. Khám: không sốt, không khó thở. Tĩnh mạch cổ nổi và nhiều tuần hoàn bàng hệ vùng cổ ngực. Tim đều rõ, không âm thổi; phổi không ran.

Chẩn đoán lâm sàng nào phù hợp nhất?

- Viêm màng tim co thắt
- B. Suy tim
- C. Tràn dịch màng tim
- D. U trung thất

TỐT NGHIỆP YLT NĂM 2020 lần 1

Câu 109: Bệnh nhân bị tại nạn giao thông với viện với tình trạng đau ngực, khó thở dữ đội, xây xát da nhiều ở vùng ngực, đã được bệnh viện tuyến trước xử trí đặt dẫn lưu màng phổi. Tình trạng khó thở có cái thiện, chụp lại X quang, phổi vẫn còn hình ảnh tràn khí màng phổi và dẫn lưu màng phổi còn xì khí liên tục. Tổn thương nào được nghĩ đến nhiều nhất

- A. Dập phối
- B. Xẹp phối
- C. Rách phổi
- D. Rách nhu mô phổi

Câu 110: Bệnh nhân đi bộ trượt chân ngã xuống nền nhà, vào viện ngay sau té với tinh tràng đau từ gối đến bàn chân phải, sưng nề quanh gối. Khám: giới hạn vận động khớp gối, lạnh từ cổ chân dến bàn chân, không tím, mạch khoeo khó bắt, vận động và cảm giác bàn chân tốt. X quang khớp gối và 2 xương cẳng chân phải không phát hiện tổn thương. Cận lâm sàng tiếp theo được lựa chọn là gì?

- A. Siêu âm mạch máu chi dưới
- B. Chụp MRI mạch máu chi dưới
- C. Chụp CT mạch máu chi dưới
- D. Chụp DSA mạch máu chi dưới

Câu 111: Bệnh nhân đến khám vì đau, nặng chân, phù chân về chiều. Khám lâm sàng không thấy dãn tĩnh mạch nông, chân có thay đổi màu sắc da, có vết loét cũ đã lành. Theo phân độ lâm sàng của CEAP bệnh nhân này được chẩn đoán suy tĩnh mạch chân độ nào

- A. Độ 2
- B. Độ 3
- C. Độ 4
- D. Độ 5

Câu 112: Nhân viên nam 57 tuổi khi khám sức khỏe định kỳ, được chụp X quang ngực phát hiện nốt thủy trên phổi phải kích thước 15mm. Cận lâm sàng tiếp theo để khảo sát bản chất nốt phổi cho ông là gì?

- A. Chup CT ngực có cản quang
- B. MRI lồng ngực có cản từ
- C. Nộ soi phế quản
- D. Chup PET-CT

Câu 113: Bệnh nhân nam 55 tuổi, tiền sử hút thuốc là 20 gói năm, được chản đoán cơn đau thắc ngực ổn định, chụp mạch vành kết luận hẹp 3 nhành: thân chung hẹp 70%, động mạch vành trái hẹp 75%, động mạch vành phải hẹp 80%, điều trị được chọn lựa:

- A. Khuyên tập thể dục và bỏ thuốc lá
- B. Điều trị nội khoa và theo dõi
- C. Thông tim đặt 3 stent nhanh động mạch vành
- D. Phẩu thuật bắc cầu vành theo chương trình

Câu 114: Bệnh nhân nữ 40 tuổi, có triệu chứng sụp mi từ nhiều tháng. Khám lâm sàng mạch 85 lần/phút, huyết áp 130/80 mmHg, không khó thờ, mi mắt sụp. X quang ngực thẳng có trung thất dân rộng. CT scan ngực có khối choáng chỗ trung thất trước 30x35 mm. Chần đoán phù hợp nhất

- A. U tuyến ức
- B. U quái trung thất
- C. U thần kinh
- D. Lymphoma

TỐT NGHIỆP YLT NĂM 2019 - Lần 2

Câu 109. Bệnh nhân nam, 30 tuổi, bị tai nạn sinh hoạt, té từ trên cao xuống nền đất, vào viện với tình trạng xay xát

da vùng ngực phải, đau ngực nhiều, khó thờ vừa, ho đàm vướng máu. Tiền căn: không rõ bệnh lý phối trước đây. Khám lâm sàng có hội chứng 2 giảm, 1 tăng vùng đáy phối phải. X quang ngực thăng có hình ảnh mờ đáy phối phải, thâm nhiễm thủy dưới phổi phải. Chấn đoán nào được nghĩ đến trước tiên?

- A. Viêm phổi thủy.
- B. Tràn dịch màng phối.
- C. Nấm phổi.
- D. Dập phôi.
- E. Lao phôi.

Câu 110. Bệnh nhân nữ, 32 tuổi, bị tai nạn lao động vật sắc nhọn cắt vào cánh tay phải vùng 1/3 dưới, mặt trong, vết thương khoảng 5cm chảy rất nhiều máu đã được sơ cứu ban đầu tại phòng y tế cơ quan, sau đó được chuyển đến bệnh viện. Khám tại bệnh viện: tinh, vẻ mặt lo lắng, da niêm hồng, mạch 80 lần/ phút, huyết áp 120/80 mmHg, vết

Câu 114. Hội chứng tĩnh mạch chủ trên => nghi u phổi/u trung thât.

=> D. U trung thất.

70% là ác tính, đa số là u thùy trên phổi phải, u trung thất trên.

Câu 109. C. Rách đường dẫn khí.

Câu 110. A. Siêu âm mạch máu chi dưới.

Câu 111. D. Đô 5

Câu 112. A. Chụp CT-scan ngực có cản quang

Câu 113. D. PT bắc cầu mạch vành

Câu 114. A. U tuyên ức. Không cần sinh thiết Điều trị: phẫu thuật + xạ trị sau mổ. Cân nhắc điều trị nhược cơ

Câu 109. 2 giảm 1 tăng: đông đặc: dập phổi hoặc xuất huyết phổi.

Chưa kể ca này có ho đàm vướng máu, có đám mơ dưới phổi phải

=> D. Dâp phối

Điều trị: Theo dõi suy hô hấp, nếu có thì cho thở máy, chờ đợi hết ho.

Đấp án bộ môn: *B. TDMP*. Tại vi do mờ đáy phối phải hở ta??? Câu này sang đề TN Y2013 đã đối đáp án thành *D.* Đầp phố

Câu 110. E. Thám sát vết thương tại phòng mổ.

#### E. Lao phot.

Câu 110. Bệnh nhân nữ, 32 tuổi, bị tai nạn lao động vật sắc nhọn cắt vào cánh tay phải vùng 1/3 dưới, mặt trong, vết thương khoảng 5cm chảy rất nhiều máu đã được sơ cứu ban đầu tại phòng y tế cơ quan, sau đó được chuyển đến bệnh viện. Khám tại bệnh viện: tinh, vẻ mặt lo lắng, da niêm hồng, mạch 80 lần/ phút, huyết áp 120/80 mmHg, vết thương cánh tay phải đang được bằng chặt, hiện tại không chảy máu. Mạch quay phải không sở thấy. Thái độ xử trí đúng

- A. Mở băng đánh giá vết thương tại phòng khám.
- B. Siêu âm mạch máu tay phải.
- C. Chụp X quang khảo sát xương cánh tay phải.
- D. Chụp CT mạch máu tay phải
- E. Tham sát vết thương tại phòng mổ.

Câu 111. Bệnh nhân nam, 55 tuôi, đến khám bệnh vì đau, nặng chân, khám lâm sàng thấy tĩnh mạch nông ngoài da dần to vùng mặt sau cẳng chân, không phù, không thay đồ màu sắc da, không vết loét. Điều trị được chọn lựa đầu tiên cho bênh nhân này

- A. Thay đổi lối sống: thói quen sinh hoạt, thể dục, chế độ ăn uống
- B. Thuốc trợ tĩnh mạch + thuốc chống đông máu.
- C. Phẩu thuật Muller.
- D. Mang vớ áp lực
- E. Đốt tĩnh mạch hiển bằng laser và phẫu thuật lấy bỏ tĩnh mạch dãn.

Câu 112. Người đàn ông, 57 tuổi, được phát hiện rất đơn độc năm ở ria S2 thủy trên phổi phải, cách màng phổi 20mm, kích thước 15mm, tăng hấp thu FDG trên PET-CT, hướng xử trí tiếp theo

- A. Thừ điều trị lao phổi trong 2 tháng.
- B. Theo dõi bằng CT sau 3 tháng.
- C. Nội soi phế quản kèm sinh thiết.
- D. Can thiệp ngoại khoa.
- E. Đối u phổi bằng vi sóng

Câu 113. Bệnh nhân nam 60 tuổi, chẳn đoán bệnh van tim do thấp. Siêu âm tim: van 2 lá hờ 4/4, hẹp vừa; van động mạch chủ hở 1/4: Dãn nhĩ trái và thất trái. Điều trị thích hợp cho bệnh nhân là:

- A. Thay van 2 lá và van động mạch chủ
- B. Sửa van 2 lá và van động mạch chủ
- C. Sửa van 2 lá và thay van động mạch chủ
- D. Thay hoặc sửa van 2 lá
- E. Thay hoặc sửa van động mạch chủ.

Câu 114. Bệnh nhân nam 40 tuổi, huyết áp 130/80 mmHg, nhập viện vì phù mặt - cổ - ngực. Khám: Không sốt, không khó thờ. Tình mạch cổ nổi và nhiều tuần hoàn bằng hệ vùng cổ - ngực. Tím đều rỡ, không âm thổi; phổi không ran. Chấn đoán lâm sàng nào phù hợp nhất?

- A. Tràn khí màng phối.
- B. Tràn dịch màng phối.
- C. Suy tim.
- D. Tràn dịch màng tim.
- E. U trung thất.

## TỐT NGHIỆP Y2013 - ĐỢT 1

- 97. Bệnh nhân bị tai nạn giao thông vào viện với tình trạng day ngực, khó thờ dữ đội, xay xát da nhiều vùng ngực, đã được bệnh viện tuyến trước xử trí đặt dẫn lưu màng phối. Tình trạng khổ thở có cải thiện, chụp lại X quang phối vẫn còn hình ảnh tran khi màng phối và dẫn lưu màng phối còn xì khí liên tục. Chấn đoán được nghĩ đến nhiều nhất là gì?
  - A. Dập phối X
  - B. Xep phôi
  - Tổn thương khí quản
  - D. Tổn thương phế quản
  - E. Tổn thương rách nhu mô phổi
- 98. Bệnh nhân bị tai nan sinh hoạt do đi bộ trượt chấn ngã xuống nền nhà, vào viện ngay sau tế với tình trạng đau từ gối đến bàn chân phải, sững nề quah gối. Khám: giới hạn vận động khóp gối, lạnh từ cổ chân đến bàn chân, không tim, mạch khoco khó bắt, vận động và cảm giác bàn chân tốt. X quang khóp gối và 2 xương cảng chấn phải không phát hiện tồn thương. Xử tri đầu tiên phủ hợp là gì?
  - A. Siêu âm mạch máu chi dưới
  - B. Chụp MRI khớp gối.
  - C. Chup MRI mạch máu chi dưới
  - D. Chup CT mạch máu chi dưới.
  - E. Chup DSA mạch máu chi dưới.
- 99. Bệnh nhân đến khám bệnh vì đau, nặng chân, phù chân về chiều. Khám lâm sàng không thấy dặn tĩnh mạch nông, chân có thay đổi màu sắc da, có vết loét cũ đã lành. Theo phân độ lâm sàng của CEAP, bệnh nhân này được chấn đoán suy tĩnh mạch chấn độ nào?
  - A. Đô 1
  - B. Độ 2
  - C. Độ 3
  - D. Độ 4
- 100. Nhân viên nam 57 tuổi khi khám sức khỏe định kỳ, được chụp X quang ngực phát hiện nốt thuỳ trên phối phải kích thước 15mm, cận lâm sàng tiếp theo phù hợp là gì?
  - A. Chụp CT scan ngực cản quang.
  - B. Sinh thiết nốt phổi.
  - Nội soi phế quản.
  - D) Chup PET-CT.
  - E. Xét nghiệm Cyfra-21.1, CEA.
- 101. Bệnh nhân nam 55 tuổi, tiền sử hút thuốc là 20 gói năm. Vào viện được chẳn đoán cơn dau thất ngực ôn định. Chụp mạch vành kết luận hẹp 3 nhánh: Thân chung hẹp 75%, động mạch vành trái hẹp 80%, động mạch vành phải hẹp 90%

Điều trị được chọn lựa là gì?

- Khuyên tập thể dục và bỏ thuốc lá

Câu 110. E. Thám sát vết thương tại phòng mổ.

Câu 111. E. Đô 3. điều là E.

Câu 112. D. Can thiệp ngoại khoa - sinh thiết khối u. Nghi ngờ ác tính, nằm xa phế quản nên không sinh thiết được

Câu 113. D. Thay hoặc sửa van 2 lá

Câu 114. E. U trung thất.

Câu 97. D. Tổn thương phế quản

CÒn tổn thương khí quản thì có tràn khí trung thất, tràn khí dưới da vùng đầu mặt cổ

Câu 99. A. Siêu âm mạch máu chi dưới. Vì không thấy tổn thương nào kèm theo

Câu 99. Độ 5.

Câu 100. A. Chụp CT-scan ngực cản quang

Nốt phổi đơn dộc: Hình tròn, kích thuọcwsc < 3 cm, khu trú gon trong nhu mô phổi

Câu 101. D. PT bắc cầu mạch vành

BN này nguy cơ cao của ung thư phổi rồi nè. Cho đi chup CTscan ngực có cản quang liều thấp

```
ôn định. Chụp mạch vành kết luận hẹp 3 nhánh: Thân chung hẹp 75%, động mạch vành trái hẹp 80%,
     động mạch vành phải hẹp 90%.
     Điều trị được chọn lựa là gi?

 Khuyên tập thể dục và bỏ thuốc lá.

 B. Điều tri nổi khoa và theo dỗi.

     C. Thông tim đặt stent 3 nhánh động mạch vành
     D. Phẩu thuật bắc cầu vành theo chương trinh.
     E. Phẫu thuật bắc cầu 2 nhánh vành trái và phải cấp cứu.
 102. Bệnh nhân nữ, 40 tuổi, có triệu chứng sụp mi từ nhiều tháng. Khám lâm sáng mạch 70, huyết áp
120/70mmHg, không khó thờ, mi mắt sụp. CLS: XQ ngực thẳng có trung thất giản rộng, CT ngực có
     khối choáng chỗ trung thất trước 40 x 50mm.
     Chẩn đoán nào là phù hợp nhất?
     A, U tuyến ức
         U quái trung thất
     C. U thần kinh
     D. Phình động mạch chủ ngực.
     E. Lymphoma
TỐT NGHIỆP Y2013 - đợt 2
  97. Bệnh nhân nam, 30 tuổi, bị tại nạn sinh hoạt, té từ trên cao xuống nền đất, vào viện với tình trạng xay xát da
     7. Benn nnan nam, 30 tuôi, bị tại nạn sinh hoạt, tẻ từ trên cao xuông nên đất, vào viện với tình trạng xay xát da vùng ngực phải, đau ngực nhiều, khó thờ vừa, họ đàm vướng máu. Tiên cần: không rõ bệnh lý phối trước đẩy. Khám lâm sàng có hội chứng 2 giảm, 1 tặng vũng đây phỏi phải, X quang ngực thẳng có hình anh mờ đáy phổi phải, thâm nhiễm thủy dưới phổi phải. Chân đoán nào được nghĩ đến trước tiên?
                  Viêm phối thủy.
           A. Viêm phoi thuy.

Tràn dịch màng phổi.

Nam phổi.
           Dập phối. -
E. Lao phối.
   98. Bệnh nhân nữ, 32 tuổi, bị tại nạn lao động, vật sắc nhọn cắt vào cánh tay phải vùng 1/3 dưới, mặt trong, vết
      thương khoảng 5cm chảy rất nhiều máu đã được sơ cứu ban đầu tại phòng y tế cơ quan, sau đó được chuyển
đến bệnh viện. Khám tại bệnh viện: Tình, vẻ mặt lo lắng, da niệm hồng, mạch 80 lần/ phút, huyết áp 120/ 80
      mmHg, vết thương cánh tay phải đang được băng chặt, hiện tại không chảy máu. Mạch quay phải không sở
      thấy. Thái độ xử trí đúng:
             A. Mở bằng đánh giá vết thương tại phòng khám.

B. Siểu âm mạch máu tay phải.

C. Chụp X quang khảo sát xương cánh tay phải.
              D. Chup CT mạch máu tay phải
              E. Thám sát vết thương tại phòng mổ.
   99. Bệnh nhân nam, 55 tuổi, đến khám bệnh vi đau, nặng chân, khám lâm sàng thấy tĩnh mạch nông ngoài da dẫn to vùng mặt sau cẳng chân, không phù, không thay đổi màu sắc đa, không vết loét. Điều trị được chọn lựa
       đầu tiên cho bệnh nhân này:
          A. Thay đổi lối sống: thói quen sinh hoạt, thể dục, chế độ ăn uống

 B. Thuốc trợ tĩnh mạch + thuốc chống đông máu.

               Phầu thuật Muller.
         Mang vớ áp lực
E. Đốt tĩnh mạch hiển bằng laser và phẫu thuật lấy bỏ tĩnh mạch dân.
100. Người đàn ông, 57 tuổi, được phát hiện nốt đơn độc nằm ở ria S2 thuỳ trên phối phải, cách màng phổi 20mm, kích thước 15mm, tăng hấp thu FDG trên PET-CT, hướng xử trí tiếp theo:
            A. Thứ điều trị lao phối trong 2 tháng. /
          Theo doi bằng CT sau 3 tháng.
          Č. Nội soi phế quản kèm sinh thiết.
D. Can thiệp ngoại khoa.
E. Đốt u phổi bằng vi sóng.
 101. Bệnh nhân nam 60 tuổi, chẩn đoán bệnh van tim do thấp
    Siêu âm tim: Van 2 lá hở 4/4, hẹp vừa; Van động mạch chú hở 1/4; Dãn nhĩ trái và thất trái. Điều trị thích hợp
    cho bệnh nhân là:
            A. Thay van 2 lá và van động mạch chủ
                Sửa van 2 lá và van động mạch chủ
         Sửa van 2 lá và thay van động mạch chủ
            D. Thay hoặc sửa van 2 lá
            E. Thay hoặc sửa van động mạch chú.
 102. Bệnh nhân nam 40 tuổi, huyết áp 130/80 mmHg, nhập viện vì phù mặt – cổ - ngực. Khám: Không sốt, không khó thờ. Tĩnh mạch cổ nổi và nhiều tuần hoàn bàng hệ vùng cổ - ngực. Tĩm đều rõ, không âm thổi;
     phổi không ran.
     Chấn đoán lâm sàng nào phù hợp nhất?
             A. Tràn khí màng phối
           B. Tràn dịch mang pho.
Suy tim.
D. Tràn dịch màng tim.
                 Tràn dịch màng phối
            U trung thất.
Tốt nghiệp Y2012 lần 1
 109 Một bệnh nhân được chẳn đoán ung thư phổi tế bào tuyến T2N1M0, bệnh nhân nên được
     A. Hóa trị giảm nhẹ.
     B. Hóa trị tân hỗ trợ.
       . Điều trị bằng EGFR-TKI.
     D. Xa trị hỗ trợ.
     E. Phẫu thuật cắt thủy phối.
  110. Bệnh nhân nam giới 20 tuổi, vào phòng cấp cứu sau tại nạn xe máy 15 phút, ngã va đập người
      xướng đường. Bệnh nhân khó thờ nặng, nhịp thờ 30 lần /phút, đau tức ngực. Khám không thấy vết
      thương, âm phế bào giảm bên phổi phải. SpO2 75%. X quang ngực thẳng thấy trường phối phải sáng,
      nhu mô phối co nhỏ Bệnh nhân sẽ được làm bước tiếp theo như sau:

 A. Đặt ống nội khí quản và bóp bóng

 Đặt ống nội khí quản và thở máy

      C. Chup CT phối có cán quang
      Dặt dẫn lưu màng phối phải

    E. Chuyển về bệnh nhông nằm điều trị, dùng thuốc giảm đau, kháng sinh, thờ o xy.

    Chọn câu trả lời đúng về n trung thất
    A. U trung thất luôn lã khối u ác tính nằm trong lồng ngực
          Triệu chứng của u trung thất thường không đặc hiệu như: ho khan, tức ngực, cảm giác khó thờ...
      C. Phù áo khoát là hội chứng gây ra do khối u trung thất chèn ép tĩnh mạch chủ dưới
                                                                    ruần gốc vuất phát từ mô thần kinh
```

Câu 101. *D. PT bắc cầu mạch vành* BN này nguy cơ cao của ung thư phối rồi nè. Cho đi chụp CTscan ngực có cản quang liều thấp

Câu 102. A. U tuyến ức

Câu 97. D. Dập phổi phải.

Câu 98. E. Thám sát vết thương tại phòng mổ. Câu này có dấu hiệu cứng: Mạch quay không sờ được

Câu 99. E.

Câu 100. *D. Can thiệp ngoại khoa, sinh thiết toàn bộ nốt đó* Vì nghi nốt này là ác tính rồi.

Câu 101. D. Thay van hai lá. Thay thôi chứ không có sữa. Van ĐM chưa có chỉ định sửa chữa.

Câu 102. Hội chứng tĩnh mạch chủ trên => E. U trung thất.

Câu 109. E. Phẫu trị cắt thủy phối. Sau đó có thể hóa trị. T2N1M0 là giai đoạn II, vẫn còn phẫu trị được. Hóa trị sau mố. Giai đoạn 1 -> IIIa là mổ được

chú ý IIIA là N2-T1T2, N1T3-T4, N0-T4 Ca này cho đi thử: EGFR, ALK, ROS2

Câu 110. TKMP nghi áp lực. A không có tắc nghẽn, B có vấn đề => D. Đặt dẫn lưu màng phối phải. Tốt nhất là chọc trước, rồi mới đặt dẫn lưu

Câu này đáp án không phù hợp, chọc trước, rồi mới đặt dẫn lưu

Câu 111. Hội chứng trung thất: Ho khan, đau ngực, khó thở, khàn tiếng. Câu C thì TM chủ trên => B. T.c không đặc hiệu

111. Chọn câu trả lời đúng về u trung thất A. U trung thất luôn là khối u ác tính nằm trong lồng ngực Triệu chứng của u trung thất thường không đặc hiệu như: ho khan, tức ngực, cảm giác khó thờ... C. Phù áo khoát là hội chứng gây ra do khối u trung thất chèn ép tĩnh mạch chủ dưới D. U trung thất trước gần như 100% là u có nguồn gốc xuất phát từ mô thần kinh E. U trung thất thường phải phẫu thuật khẩn cấp vì khối u nằm cạnh các cơ quan sinh tôn như tim phôi 112. Bệnh nhân vào viện sau tại nạn giao thông, than đau ngực trái, không khó thời khám lâm sàng có dấu xay xát vùng ngực dưới xương đòn. X quang ngực thấy gãy xương sườn 2, cung bên, di lệch ít. Chú ý vấn đề nào sau đây: A. Võ tim. B. Tràn khí màng phổi. Tắc động mạch dưới đòn. D. Vỡ eo động mạch chủ. C. Tràn máu màng phổi. 113. Bệnh nhân than đ<u>au, năng mỗi</u> chân, phù chân về chiệu. Khám: không thấy mạch máu dân ngoài da, có thay đổi màu sắc da vùng có chân và bàn chân 2 bên. Siêu âm mạch máu cho thấy có hiện tượng trào ngược tĩnh mạch hiện – đùi 2 bên. Thái độ xử trí cho bệnh nhân này: A. Điều trị bằng thuốc trợ tĩnh mạch. B. Chích xơ tỉnh mạch. Phẫu thuật Muller. D. Phẫu thuật Stripping. Mang vớ áp lực. 114. Bệnh nhân bị tại nạn lạo động, mành kính cất vào vùng mặt trong cánh tạy, khẩm thấy vét thương dài 5cm, vị trí ngang 1/3 dưới, mặt trong cánh tay, đứt bỏ trong cơ nhị đầu, máu chảy từ vết thương ít, mạch quay (-). Thái độ xử trí: A. Siểu ẩm doppler mạch máu cánh tay. B. Chụp CT dựng hình mạch máu chi trên. C. Chụp DSA mạch máu chi trên.

Thám sát vết thương tại phòng mồ. E. Khâu vết thương tại tiểu phẫu. TỐT NGHIỆP Y2012 - ĐỢT 2 C. Cơ gạp ngắn 1 D. Cơ gắp ngắn ngón l D. Cơ gắp ngắn ngón l
E. Cơ dạng đài ngón l
103. Một thanh niên 37 tuổi nghiện thuốc lá, chụp cát lớp điện toàn tiểu thấp tầm soát phát hiện nốt dơn độc l
2mm thủy trên phốt trong 2 tháng.
A. Thờ điểu trị hơ phốt trong 2 tháng.
B. Theo đói, chụp lại CT sau 3 tháng.
C. Phẫu thuật cát thuỳ trên phối phái.
D. Phầu thuật cát phối không điện hình.
E. Đổu phối bằng vi sống.
104. Bể gái 3 tháng tuổi, 5kg, không tím, tiến sử hay bị việm phố quân phối. Nghe tim có tiếng thối liên tục tàng kỳ tâm thu ở gian sướn 2 ức trái 3/6. Hiện tại châu bế vẫn chơi tốt, bú tốt, không tim. Câu nào sau dây là khá năng cao nhất:
A. Châu bị bệnh thổng liên thất, cần phẫu thuật
B. Châu bị thông liên nhĩ, cần bít dù. A. Châu bị thông liên nhĩ, cần bhi dù.

Ĉ. Châu bị thông liên nhĩ, cần bhi dù.

Ĉ. Châu bị bệnh còn ông động mạch. Cần theo đời và siêu âm tim kiểm tra định kỳ ít nhất đến khi 1 tuổi.

Ĉ. Châu bị bệnh còn ông động mạch, cần làm các xét nghiệm để chấn đoàn chính xác và phẫu thuật ngày.

E. Châu bị bệnh tử chứng Fallot. Hội chứng nào thường gặp trong biểu hiện lâm sáng của u trung thất: A. Hội chứng Homer B. Hội chứng Pancoast C. Hội chứng Tamponade D.Hội chứng Tĩnh mạch chủ trên 106. Bệnh nhân nam, 50 tuổi, lái ôtô dụng xe, vào dãy phân cách đường. Sau tại nạn bệnh nhân được đưa vào viện với tình trạng: tình, đau ngực nhiều, da xanh, niệm nhạt, khó thờ, X quảng: hình ảnh mở phế trường bên trái. Chẩn đoạn nào cần được nghĩ đến trước tiên: A. Vo tim. B. Trản máu màng phối trái. (C. Võ co động mạch chủ. D. Mang sườn di động. E. Vỡ rách phối. Bệnh nhân đến khám vi thấy mạch máu dân to vùng cẳng chân 2 bên, không kèm triệu chứng nào E. Vỡ rách phối. khác. Khám thấy chân không phủ, không thay đổi mậu sắc đã; tính mạch vùng cằng chân 2 ben dẫn to khu trú, kích thước thin mạch dân >3mm. Thái độ xứ trị cho bệnh nhân này: A. Điều trị bằng thuốc trợ tĩnh mạch. B. Chich xơ tĩnh mạch. C. Phẩu thuật Muller. D. Phẩu thuật stripping tĩnh mạch hiển lớn. 108. Bệnh nhân bị tai nạn giao thông, vào viện với tình trạng sưng nề vùng gối và bàn chân. Khám: chân lạnh, không tím, cảm giác và vận động các ngôn chân (+), mạch mu chân khó bắt. Xquang: gãy xương chảy 1/3 trên, siêu âm mạch máu: khó khảo sát vì sung nề mô mềm nhiều. Thái độ xử trí: A. Chup mạch máu bằng C-arm. B. Chup MRI khóp gối. C. Chup DSA mạch máu chi dưới. D. Mô thảm sát và kết hợp xương.

E. 86 801 101 - bán chân.

TOT NGHIỆP VIT 2018 - LÂN 1

115. Một bệnh nhân được chấn đoán ung thư phỏi tế bào gai T3N2Mx, chọn lựa điều trị nào sau đây:

A. Hóa trị giảm nhe.

Câu C thì TM chủ trên

Câu 112. C. Tắc động mạch dưới đòn.

=> Câu này chú ý, cung bên liên quan đến dưới đòn. Vì di lệch ít, lâm sàng ổn định => ít nghĩ chảy máu hay tràn khí màng phổi.

Câu 113. D. Là cái bóc tĩnh mạch đó

Câu 114. D. Thám sát vết thương tại phòng mổ.

Câu 103. Nốt đơn độc > 8mm, => CT-scan lại sau 3-6 tháng => B: theo dối, chụp lại CTOscan sau 3 tháng.
Cái này theo Fischner áo dung!!!

Câu 104. PDA không có suy tim => Theo dõi đến đủ chỉ định thì đóng Thường là 6 tháng tuổi á.

=> C. PDA. Cần theo dõi và siêu âm định kì đến khi 1 tuổi.

# Câu 105. D. Hội chứng tĩnh mạch chủ trên

vong. Nên câu này nhiều khả năng đáp án sai.

Hội chứng Pancoast-Tobias là tinh trạng xuất hiện một khối u ác tính ở đình phối. Hội chứng này khá hiểm gắp và tỷ lệ <5% tổng số bệnh ung thư phối. Khối ung thư thường từ phế quản, trong đó đa phần là ung thư biểu mô tế bào vày và ung thư tế bào tuyến. Xấm lấn đám rối thần kinh cánh tay gây đau tay, đau bả vai...

Câu 106. Đấu hiệu của sốc + mở toàn bộ phế trường trái 
=> B. Tràn máu màng phối trái.
Câu A, C thì sốc rồi, không tinh táo nữa.
Câu E với câu D thì không có mờ.
Đáp ứn bộ môn: C. Vỡ eo đông mạch chủ.
Sách Cũng ghi nếu TT ĐMC thì hồng như tử vong ngay, chỉ có <10% là tạo giả phình mạch, tụy nhiên, có thể vỡ bất cứ lúc nào gây tử

Câu 107. D. sTRIPPING

Câu 108. Ca này có dấu hiệu mềm chân lạnh. Dấu hiệu cứng là mạch khó bắt chứ không phải mất. Siêu âm mạch máu là khó khảo sát, nên động tác tiếp theo là DSA hoặc C-arm trong lúc mổ. Gãy thì ngày đầu xương => C. Chyp DSA mạch máu chỉ đười.

Câu này khá lừa, vì ca này gãy xương chày, tổn thương mạch máu, nên có thể phải thám sát trong phòng mổ, do đó, lúc này phải là A. Chụp mạch máu bằng C-arm trong lúc mổ. (đáp án bỏ môn). Câu D sai ở chỗ là hiện tại không có vết thương hở, nên không thể này mà thám sát vết mổ được.

Câu 115. T3N2 là giai đoạn IIIB => hết chỉ đỉnh phẫu thuật

- A Hán trí niâm nh

E. Bộ bột dất – bắn chân. Tối NGHIỆP VIT 2018 - LÂN 1 115. Một bệnh nhân được chấn đoán ung thư phổi tế bào gai T3N2Mx, chọn lựa điều trị nào sau đây: Hóa trị giảm nhẹ. B. Hóa trị hỗ trợ. C. Phẫu thuật cắt thủy phổi. D. Xạ trị hỗ trợ. E. Điều trị bằng EGFR-TKI. 116. Bệnh van hai lá đã lâu, nghe rung tâm trương ở mỏm tim 4/6. Siêu âm tim kết luận hẹp van 2 lá khít, lá van vôi

hóa nhiều. Chỉ định tiếp theo là:

A. Thông tim chụp mạch vành

B. Chụp CT ngực có cản quang

C. Chuẩn bị mô thay van hai lá

D. Chuẩn bị mổ sửa van hai lá

 E. Điều trị nội khoa và tái khám định kỳ. 117. Chọn câu đúng về hội chứng phù áo khoát

Do khối u ác tính trong trung thất xâm lấn tim và các mạch máu lớn gây ra

B. Biểu hiện của tình trạng suy tim do khối u trung thất gây ra

C. Do hiện tượng chèn ép hoặc xâm lấn vào tĩnh mạch chủ trên, thường do các khối u trong trung thất trên và đôi khi cũng có thể do u thuỳ trên phổi

D. Tĩnh mạch chủ dưới thường bị nặng nề

E. Không bao giờ gặp ở bệnh nhân nữ

118. Bệnh nhân đến khám vì thấy mạch máu dẫn vùng cẳng chân và đùi 2 bên, không kèm triệu chứng nào khác. Khám thấy chân không phù, không thay đổi màu sắc da; dẫn tĩnh mạch dạng mạng lưới hay mao mạch khu trú từng cụm vùng đùi và cẳng chân. Thái độ xử trí cho bệnh nhân này:

Điều trị bằng thuốc trợ tĩnh mạch.

B. Chích xơ tĩnh mạch.

C. Phần thuật Muller.

D. Phẫu thuật stripping tĩnh mạch hiển lớn.

E. Mang vớ áp lực.

119. Bệnh nhân bị đâm bằng dao nhọn vào bụng vùng thượng vị, vào viện với tình trạng da xanh, niêm nhạt, mạch nhanh, huyết áp tụt; siêu âm bụng: dịch ổ bụng lượng ít, siêu âm tim: dịch màng tim lớp mõng. Thái độ xử trí:

A. Chọc dò dịch màng tim.

B. Mở rộng vết thương thám sát.C. Nội soi ổ bụng thám sát.

D. Mô cả ngực và bụng.

E. Cần tiếp tục hồi sức: truyền máu, thuốc vận mạch.

120. Bệnh nhân vào viện sau tại nạn giao thông, than đau ngực trái, không khó thờ, khám lâm sàng có dấu xay xát vùng ngực dưới xương đòn. X quang ngực thấy gãy xương sướn 2, cung bên, di lệch ít. Chú ý vấn đề nào sau đây:

A. Vỡ tim.

B. Tràn khí màng phối.

C. Tắc động mạch dưới đòn.

D. Vỡ eo động mạch chủ.

E. Tràn máu màng phổi. TỐT NGHIỆP Y2015 - LẦN 2

- 109. Bệnh nhân nữ, 45 tuổi, đến khám vì triệu chứng khó thở. Tiền căn ghi nhân có đợt viêm họng cấp phải nhập viên điều tri năm 10 tuổi. Thăm khám: khó thờ khi nằm đầu thấp, nghe được âm thổi 3/6 ở vị trí mỏm tim vào giữa kỳ tâm trương. Được chấn đoán sơ bộ là bệnh lý van tim. Cận lâm sàng cần thiết nhất cho bệnh nhân là gì?
  - A. X Quang ngực thẳng và nghiêng
  - B. Siêu âm tim qua thành ngực
  - C. Siêu âm tim qua thực quản
  - D. Chup CT scan ngực có thuốc cản quang
- 110. Bệnh nhân nữ, 65 tuổi, đến khám vì tê chân, cảm giác kiến bò, nặng mỏi chân kèm phù hai chân trên 10 năm nay, chân phù nhiều vào buổi chiều tối kèm đau từ vùng đủi lan đến cẳng chân, triệu chứng ngày càng tăng. Cận lâm sàng cần thiết nhất cho bệnh nhân là gì?
  - A. Điện cơ hai chân
  - B. Chụp CT scan mạch máu hai chân
  - C. Siêu âm Doppler mạch máu hai chân
  - D. MRI hai chi durới
- 111. Bệnh nhân nam, 25 tuổi, tai nạn giao thông giờ thứ 2, không rõ cơ chế. Tình trạng nhập viện: mạch 120 lần / phút, huyết áp 90/60 mmHg, SpO2 85%, bệnh nhân khó thở, phế âm giảm bên trái, bụng chướng nhẹ, nhiều vết trầy xước trước ngực và bụng hai bên. Chấn đoán sơ bộ phù hợp nhất trên bệnh nhân này là gì?
  - Chấn thương ngực kèm tràn khí-dịch màng phối trái
  - B. Chân thương bụng kèm tràn khí-dịch màng phôi trái
  - C. Chấn thương ngực kèm tổn thương mạch máu lớn vùng ngực
  - D. Chấn thương bụng kèm tổn thương mạch máu lớn vùng bụng
- 112. Tam chứng Beck trong chèn ép tim cấp bao gồm các dấu hiệu sau?
  - A. Huyết áp tụt, nhịp tim nhanh, tiếng tim rõ
  - B. Huyết áp tụt, nhịp tim chậm, tiếng tim mờ
  - C. Huyết áp tụt, tiếng tim mờ, tĩnh mạch cổ nổi
  - D. Huyết áp tụt, tiếng tim rõ, tĩnh mạch cổ nổi
- 113. Bệnh nhân nữ, 32 tuôi, bị vật sắc nhọn cắt vào 1/3 dưới, mặt trong cánh tay phải, vêt thương 5 cm. Đã được sơ cứu ban đầu tại y tế địa phương rồi chuyển viện. Thăm khám: tinh, da niêm hồng, mạch 80 lần/phút, huyết áp 120/80 mmHg, vết thương cánh tay phải đang được băng ép, hiện tại không chảy máu. Mạch quay tay phải không sờ thấy, vận động và cảm giác các ngón tay bình thường. Thái độ xử trí đúng là gì?
  - A. Mở băng đánh giá vết thương tại phòng cấp cứu
  - Ciân âm maah mán ahi tuâu

Câu 115. T3N2 là aiai đoạn IIIB => hết chỉ đỉnh phẫu thuật => A. Hóa tri giảm nhe

Ca này tb gai thì ở VN đi hóa trị luôn. Hóa trị hỗ trợ là dùng sau mổ, nên câu này không chọn B được. Hóa trị giảm nhẹ/điều trị

Câu 116. Đáp án bộ môn: A. THông tim chup mạch vnah

Đúng rồi, câu này có chỉ định mổ rồi. Nhưng đề hỏi chỉ định tiếp theo, thì phải chọn là chụp mạch vành.

Câu 117. C. U trung thất trên/thùy trên phổi phải Vậy mà sách gi đa số là u ở thùy trên phổi phải.

Câu 118. Độ 1 => B. Chích xo

Câu 119. D. Mở cả naưc và buna.

Nghi tổn thương cả ĐM chủ ngực và bụng Ca này vô sốc, dấu hiệu tổn thương ở cả bụng và ngực, không rõ vị trí => cần mổ thám sát ngay!

Câu 120. C. Tắc đông mạch dưới đòn

Câu 109. B. Siêu âm tim qua thành ngược

Câu 110

Câu 111.

=> Đáp án bộ môn: A. Chấn thương ngực kèm tràn khí - dịch màng

Câu 112. C.

Câu 113. Đáp án bộ môn A. Có khi nào do ở đây có phòng cấp cứu không?

- ép, hiện tại không chảy máu. Mạch quay tay phải không sờ thấy, vận động và cảm giác các ngón tay bình thường. Thái độ xử trí đúng là gì?
- A. Mở băng đánh giá vết thương tại phòng cấp cứu
- B. Siêu âm mạch máu chi trên
- C. Chụp CT mạch máu chi trên
- D. Thám sát vết thương tại phòng mổ 114. Bệnh nhân nam, 61 tuổi, tiền sử hút thuộc lá 60 gói năm, bị ho dai dặng. Trên phim X quang ngực thẳng ghi nhận có khối 2 cm ở thủy trên phổi phải. Sinh thiết kim cho kết quả ung thư biểu mô tế bào vảy. Chụp cắt lớp phát xạ Positron (PET) chỉ cho thấy sự hấp thu ở khối thủy trên bên phải, các xét nghiệm chức năng phổi bình thường. Điều trị hợp lý nhất cho bệnh nhân này là gì?
  - A. Phẩu thuật cắt thuỳ trên phổi bên phải
  - B. Hóa trị bốn chu kỳ sau đó phẫu thuật
  - C. Xạ trị các vị trí hạch bạch huyết trong trung thất
  - D. Hóa trị sáu chu kỳ sau đó phẫu thuật

ĐỀ YLT 2015 LẦN 2 GIỐNG Y CHANG ĐỀ Y2015 LẦN 2

36. Xét nghiệm nào được khuyến cáo như là một phần của sàng lọc ung thư phổi theo NCCN 2020?

- a. X-Quang ngực thẳng
- b. Chup CT scan ngực liều thấp (Low-dose CT)
- c. PET-Scan
- d. MRI ngực
- 41. Bệnh nhân nam 65 tuổi, nhập viện vì ho ra máu. Bệnh sử 3 tháng ho khạc đàm vướng máu kèm đau ngực 1/3 trên phải âm ỉ không lan, không kèm sốt, không khó thở. Tiền căn hút thuốc lá từ năm 20 tuổi đến nay, trung bình 1 gói thuốc / ngày. Khám lâm sàng: bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt; KPS: 80; hạch trên đòn phải 0,5 - 1cm mật độ mềm, di động, nhạy đau. Phổi ran ngáy 1/3 trên phổi phải, giảm âm phế bào 1/3 trên phải ; bụng mềm, gan lách không sở chạm ; các cơ quan khác chưa phát hiện bất thường. Cận lâm sàng nào nghĩ đến trước tiên để tiếp cận bướu sinh thiết làm giải phẫu bệnh:
  - a. FNA hạch trên đòn phải dưới hướng dẫn siêu âm
  - b. Soi trung thất
  - c. Nội soi phế quản
  - d. Sinh thiết lõi kim xuyên thành ngực dưới hướng dẫn CT-Scan

Câu 114, T1N0M0 => A. PT cắt thùy trên phổi bên phải

Câu 41. Đáp án C. Nội soi phế quản.